

Số: 57 /KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 15 tháng 3 năm 2019

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2019 và định hướng đến năm 2021

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021; UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Kế hoạch hành động thực hiện gồm các nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU

1. Mục tiêu tổng quát

- Xây dựng chính phủ điện tử với các sáng kiến trong phát triển đô thị thông minh, hướng các hoạt động quản lý và điều hành địa phương trở nên phù hợp và thích ứng với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

- Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh hướng đến môi trường thân thiện, an toàn, công khai minh bạch; xây dựng các chính sách, điều kiện thuận lợi cho hoạt động của các doanh nghiệp; khuyến khích và hỗ trợ tối đa cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực kêu gọi đầu tư của tỉnh.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các ngành qua đó đưa ra các sáng kiến trong cải cách thủ tục hành chính giúp cắt giảm các thành phần hồ sơ, giảm đầu mối và thời gian thực hiện các thủ tục hành chính.

Trong đó:

a) Duy trì vị trí dẫn đầu về Chính phủ điện tử.

b) Phân đầu nằm trong nhóm địa phương có Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tốt hoặc khá.

c) Đưa vào vận hành ít nhất ba sáng kiến/năm trong hoạt động quản lý và điều hành kinh tế địa phương.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2019

a) Về cải thiện môi trường kinh doanh

- Số lượng doanh nghiệp hài lòng với dịch vụ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh trên 90%.

- Không có Sở ban ngành hay địa phương nào rơi vào nhóm có điểm số dưới điểm trung bình tại kết quả đánh giá năng lực cạnh tranh các sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) năm 2019.

- 100% doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp chuyển đổi từ Hộ kinh doanh đáp ứng điều kiện nhận được hỗ trợ khi làm việc với các cơ quan liên quan.

- Số lượng doanh nghiệp và đơn vị trực thuộc thành lập mới tăng 10% so với năm trước.

b) Về cải thiện năng lực cạnh tranh

- 100% thủ tục hành chính được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo chế độ một cửa, một cửa liên thông tại các Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp huyện và Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của các xã, thị trấn.

- 100% các cơ quan hành chính có hệ thống mạng thông tin nội bộ, các văn bản, tài liệu chính thức (trừ các văn bản không chuyển qua mạng theo quy định) trao đổi giữa các cơ quan hành chính được giao dịch hoàn toàn dưới dạng điện tử.

- Phần đầu đạt 98% doanh nghiệp khai thuế và nộp thuế qua mạng điện tử.

- 50% thủ tục hành chính được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

- 100% hồ sơ khiếu nại, vướng mắc của doanh nghiệp được giải quyết đúng theo thời gian quy định của pháp luật.

c) Về cải thiện các chỉ số đổi mới sáng tạo

- Vận hành hiệu quả Trung tâm giám sát, điều hành Đô thị thông minh tỉnh.

- Hỗ trợ phát triển 3 - 6 dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Thành lập Quỹ Đầu tư khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Thừa Thiên Huế.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Cải thiện môi trường kinh doanh

- Xây dựng kế hoạch nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh (PCI) sau khi nhận được kết quả công bố PCI năm 2018 của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI).

Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch và khảo sát đánh giá năng lực cạnh tranh các sở ban ngành và địa phương DDCI năm 2019. Qua đó, tiếp tục mở rộng đối tượng được đánh giá so với năm 2018.

Cơ quan thực hiện: + Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng kế hoạch;

+ Viện nghiên cứu phát triển tỉnh khảo sát.

- Triển khai đánh giá mức độ hài lòng của doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh.

Cơ quan thực hiện: Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh

- Thành lập Tổ công tác hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNAV), đảm bảo các doanh nghiệp nằm trong diện hỗ trợ theo Quyết định 39/2018/QĐ-UBND ngày 28/6/2018 của UBND tỉnh nhận được đầy đủ các hỗ trợ khi liên hệ với Tổ công tác.

Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư

Cơ quan phối hợp: Các Sở, Ban, ngành liên quan

- Nhanh chóng phổ biến, cập nhật các quy định, chính sách pháp luật mới đến các nhóm đối tượng có liên quan thông qua các hình thức phổ biến qua Website, mạng xã hội, hội thảo, hội nghị...

Cơ quan thực hiện: Các Sở, Ban, ngành, địa phương, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn.

- Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra đồng bộ, tránh chồng chéo gây ảnh hưởng tới hoạt động của doanh nghiệp; giảm tối đa số lần thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp kể cả thanh tra chuyên ngành.

Cơ quan thực hiện: Thanh tra tỉnh

2. Cải thiện năng lực cạnh tranh

- Đưa tất cả các thủ tục hành chính (TTHC) tại các sở ban ngành, địa phương, cơ quan trung ương đóng trên địa bàn vào tiếp nhận và giải quyết theo chế độ một cửa, một cửa liên thông tại các Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp huyện và Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của các xã, thị trấn.

Cơ quan thực hiện: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp huyện

Cơ quan phối hợp: Các Sở, Ban, ngành, địa phương, cơ quan trung ương đóng trên địa bàn.

- Tổ chức thực hiện “Chương trình hỗ trợ người nộp thuế quyết toán thuế” và các chương trình hỗ trợ người nộp thuế khác.

Cơ quan thực hiện: Cục thuế tỉnh

- Hoàn thiện và tích hợp nhiều tiện ích vào phần mềm Hệ thống thông tin doanh nghiệp.

Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Xây dựng phần mềm quản lý rủi ro, từng bước đổi mới phương thức quản lý nhà nước từ tiền kiểm sang hậu kiểm.

Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư

3. Cải thiện các chỉ số đổi mới sáng tạo

- Tổ chức các buổi tập huấn, hội thảo, tọa đàm, các cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh; kết nối cùng các Quỹ Khởi nghiệp khoa học và công nghệ, Quỹ Đầu tư phát triển và bảo lãnh tín dụng cho DNNVV, các cơ quan ươm tạo,... tổ chức ươm tạo cho các ý tưởng các cá nhân, tổ chức đạt giải cao trong các cuộc thi do tỉnh, vùng, trung ương tổ chức.

Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ

- Vận động các nhà đầu tư lớn tham gia thành lập Quỹ Đầu tư khởi nghiệp sáng tạo tỉnh.

Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Cơ quan Phối hợp: Quỹ Đầu tư phát triển và bảo lãnh tín dụng cho DNNVV.

- Xây dựng mạng lưới kết nối nhà trường, doanh nghiệp trong đào tạo, tuyển dụng.

Cơ quan thực hiện: Sở Lao động Thương binh và Xã hội

- Nhanh chóng hoàn thành và đưa vào vận hành Trung tâm giám sát, điều hành Đô thị thông minh tỉnh; từng bước xây dựng Đô thị thông minh.

Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách tỉnh và huy động hợp pháp khác. Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản liên quan, các cơ quan, đơn vị được phân công nhiệm vụ phối hợp với Sở Tài chính xây dựng kinh phí thực hiện trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, bố trí trong ngân sách của cơ quan, đơn vị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành căn cứ vào nhiệm vụ được phân công tại Mục II Kế hoạch này, chủ động, phối hợp với cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện; Thực hiện nghiêm quy định chế độ báo cáo. Định kỳ hàng quý (trước ngày 05 của tháng cuối quý) và năm (trước ngày 20 tháng 11), tổng hợp báo cáo, đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện theo quý và năm, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo UBND tỉnh để báo cáo Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp ý kiến báo cáo UBND tỉnh xem xét. Đồng thời, đưa nội dung thực hiện các nhiệm vụ cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh vào báo cáo thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội định kỳ 6 tháng và hàng năm.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, theo dõi tình hình thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn toàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh xem xét, xử lý./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT, TC;
- Phòng TM&CN VN;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh: CT, các PCT;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh;
- UBND TP Huế, thị xã và các huyện;
- Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh;
- Báo Thừa Thiên Huế;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- VPUBND tỉnh: CVP, các PCVP; các CV;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, DN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Ngọc Thọ